

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU, ngày 22/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong Nhân dân các dân tộc tỉnh Lai Châu, năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 69-KH/ĐU, ngày 21/4/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU, ngày 22/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong Nhân dân các dân tộc tỉnh Lai Châu năm 2026. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 22/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 15-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 04-KH/BCĐ, ngày 06/4/2026 của Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU; Kế hoạch số 69-KH/ĐU, ngày 21/4/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện việc xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ mà Kế hoạch số 04-KH/BCĐ ngày 06/4/2026 của Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU đã đề ra.

- Tập trung nhận diện đầy đủ, xử lý dứt điểm các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu còn tồn tại phổ biến và củng cố, nâng cao chất lượng xây dựng nếp sống văn minh ở cơ sở. Gắn xóa bỏ hủ tục với phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân và bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, phường bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 15-NQ/TU, Kế hoạch số 253-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 04-KH/BCĐ ngày 06/4/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh, Kế hoạch số 2958/KH-UBND ngày 29/7/2024 của Ủy ban nhân dân

tinh, cụ thể hóa phù hợp với tình hình thực tiễn và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, đạt hiệu quả cao.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền, vận động với kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm.

II. NỘI DUNG

1. Nhiệm vụ chung

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, phường xác định mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể thực hiện trong năm 2026 gắn với trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường trong triển khai thực hiện.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 15-NQ/TU gắn với thực hiện Quyết định số 87/2025/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Đánh giá việc thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nội dung sinh hoạt thường kỳ của cơ quan, đơn vị, cụ thể hóa thành tiêu chí đánh giá chất lượng và xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hằng năm; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh trong thực hiện nếp sống văn minh, vi phạm hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư, nhất là đối với cán bộ, công chức, viên chức.

b) Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh

- Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, phường tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân về nội dung cốt lõi của Nghị quyết số 15-NQ/TU, chủ trương, chính sách, pháp luật có liên quan và những tác hại, hệ lụy của hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu cần xóa bỏ bằng hình thức phù hợp.

- Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, hệ thống các trường học, già làng, trưởng bản, người có uy tín, chức sắc tôn giáo trong việc đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, học sinh, sinh viên và Nhân dân. Tập trung tuyên truyền trên báo, đài, các trang, cổng thông tin điện tử, các trang mạng xã hội, hệ thống loa truyền thanh cơ sở, tuyên truyền miệng... Tổ chức các cuộc

thi, hội thi, tọa đàm về xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh. Chú trọng tuyên truyền bằng tiếng các dân tộc thiểu số.

- Chủ động xây dựng tài liệu tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ phù hợp với từng đối tượng và hình thức tuyên truyền. Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ về công tác tuyên truyền.

- Duy trì và nhân rộng ít nhất 01 mô hình tiêu biểu tại mỗi xã, phường. Trên cơ sở danh mục các hủ tục, phong tục tập quán lạc hậu cần xóa bỏ đã xác định, các xã, phường lựa chọn địa bàn, dân tộc để xây dựng mô hình điềm về xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh, trong đó tập trung vào xóa bỏ một số hủ tục: Trong việc cưới (tảo hôn, cưới nhiều lần, đám cưới dài ngày, thách cưới cao,...); trong việc tang (người chết để lâu ngày mới chôn cất; sử dụng nhiều vòng hoa, bức trướng; chôn cất, cải táng không đảm bảo vệ sinh; bón cơm cho người chết,...); các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu trong lao động sản xuất, đời sống sinh hoạt ảnh hưởng đến chất lượng, năng suất lao động, sức khỏe, môi trường... bảo đảm hoàn thành mục tiêu theo nghị quyết đề ra.

c) Rà soát, xác định và thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu

- Ủy ban nhân dân các xã, phường tập trung chỉ đạo các thôn, bản, tổ dân phố thực hiện rà soát, nhận diện đầy đủ các hủ tục đang tồn tại dựa trên danh mục 50 hủ tục đã được tỉnh xác định¹ để điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung vào hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư. Chủ động cập nhật, bổ sung các nhận diện mới về các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu phát sinh² từ thực tiễn đời sống (nếu có) để có biện pháp xử lý phù hợp. Việc đưa các hủ tục đã nhận diện vào quy ước, hương ước đảm bảo sự đồng thuận và thống nhất từ cộng đồng dân cư.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ từng thôn, bản, tổ dân phố xây dựng lộ trình cụ thể để loại bỏ dứt điềm từng loại hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, ưu tiên tập trung vào các vấn đề gây lãng phí và hệ lụy lớn như: Tảo hôn, tang lễ kéo dài, giết mổ nhiều gia súc... Đưa nội dung thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU vào nội dung sinh hoạt thường kỳ của cơ quan, đơn vị; họp thôn, bản, tổ dân phố để thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện.

d) Đẩy mạnh phong trào thi đua, xây dựng và nhân rộng các mô hình thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU

¹ Theo Phụ lục 01 của Báo cáo số 97-BC/TU, ngày 26/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả 2 năm thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU;

² Quy trình thực hiện theo quy định tại Nghị định số 61/2023/NĐ-CP, ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư và được chi trả kinh phí hỗ trợ theo Nghị quyết số 67/2024/NQ-HĐND, ngày 09/12/2024 của Hội đồng Nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ kinh phí xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

- Gắn hoạt động xóa bỏ các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, vào phong trào thi đua của các cơ quan đơn vị, địa phương. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả phong trào thi đua "Chung tay xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong Nhân dân các dân tộc tỉnh Lai Châu giai đoạn 2024 – 2030".

e) **Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, xây dựng nếp sống văn minh**

- Tập trung nguồn lực thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu quốc gia, thu hút đầu tư các dự án phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh, nhất là các xã vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ vào nông nghiệp góp phần giảm nhanh tỷ lệ hộ nghèo; nâng cao chất lượng hoạt động thông tin, tuyên truyền; phát triển, phổ cập Internet băng rộng và điện thoại đến vùng sâu, vùng xa, biên giới của tỉnh góp phần xây dựng nếp sống văn minh trong Nhân dân các dân tộc.

- Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch; xây dựng các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc trở thành những sản phẩm và dịch vụ du lịch đặc sắc, thu hút khách, từ đó giới thiệu quảng bá, thu hút đầu tư, liên kết phát triển du lịch cộng đồng, trải nghiệm văn hóa, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần thực chất, bền vững cho đồng bào các dân tộc.

- Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của tỉnh về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, việc tổ chức lễ hội. Duy trì và nhân rộng các tổ, nhóm, câu lạc bộ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc gắn với thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh.

g) **Cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích và kinh phí**

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất, xây dựng chính sách phù hợp với đặc thù của tỉnh về hỗ trợ xây dựng phát triển du lịch cộng đồng, giữ gìn bản sắc văn hoá, xây dựng nếp sống văn minh; tiếp tục khuyến khích, thu hút phát triển các dịch vụ nghỉ ngơi ở những nơi có đủ điều kiện theo Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí kinh phí xây dựng tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, vận động xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu và thực hiện các nhiệm vụ được giao.

h) **Công tác kiểm tra giám sát**

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên và công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề việc thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU hoặc lồng ghép trong chương trình kiểm tra, giám sát của cơ quan, đơn vị.

2. Nhiệm vụ cụ thể: Có phụ lục kèm theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ, địa bàn quản lý, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương, báo cáo định kỳ kết quả thực hiện gửi về UBND tỉnh (qua Sở Dân tộc và Tôn giáo) theo quy định.

2. Giao Sở Dân tộc và Tôn giáo là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường có liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện; định kỳ, đột xuất tham mưu UBND tỉnh báo cáo theo quy định.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Dân tộc và Tôn giáo tổng hợp) xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy; (b/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan báo chí của tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- V, CB;
- Lưu VT, VX2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải